

CHUYÊN ĐỀ ĐỊA LÍ HỢP CHÚNG QUỐC HOA KÌ

Thời lượng: 3 tiết



Lí do chọn chuyên đề:

- Đảm bảo tính thống nhất và hệ thống của nội dung kiến thức
- Thể hiện mối quan hệ chặt chẽ, có tính nhân - quả giữa điều kiện tự nhiên, dân cư đối với sự phát triển kinh tế.
- Tinh giản được nội dung kiến thức
- Tạo điều kiện thuận lợi để vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực.

I. NỘI DUNG

1. Nội dung 1: Điều kiện phát triển kinh tế của Hoa Kỳ

- Vị trí địa lí và lãnh thổ
- Điều kiện tự nhiên
- Dân cư

2. Nội dung 2: Các ngành kinh tế

- Tình hình phát triển ngành dịch vụ: ngoại thương; GTVT; tài chính, thông tin liên lạc, du lịch
- Tình hình phát triển ngành công nghiệp và sự phân hóa sản xuất
- Tình hình phát triển ngành nông nghiệp và sự phân hóa sản xuất
- Quy mô nền kinh tế Hoa Kỳ

II. MỤC TIÊU: Sau khi học xong chuyên đề, học sinh đạt được:

1. Kiến thức

- Biết vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Hoa Kỳ.
- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và phân tích được thuận lợi, khó khăn của chúng đối với sự phát triển kinh tế.
- Phân tích được các đặc điểm dân cư và ảnh hưởng của chúng tới kinh tế.
- Trình bày và giải thích được đặc điểm kinh tế - xã hội của Hoa Kỳ, vai trò của một số ngành kinh tế chủ chốt, sự chuyển dịch cơ cấu ngành và sự phân hoá lãnh thổ của nền kinh tế Hoa Kỳ.

- Ghi nhớ một số địa danh

2. Kỹ năng

- Sử dụng bản đồ Hoa Kỳ để phân tích đặc điểm địa hình và sự phân bố khoáng sản, dân cư, các ngành kinh tế và các vùng kinh tế.
- Phân tích số liệu, tư liệu về đặc điểm tự nhiên, dân cư, kinh tế Hoa Kỳ; so sánh sự khác biệt giữa các vùng.

3. Thái độ

Có ý thức trong học tập để góp phần xây dựng, phát triển kinh tế của quê hương, đất nước.

4. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực tính toán.

- Năng lực chuyên biệt: năng lực tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; năng lực sử dụng biểu đồ, bản đồ; năng lực sử dụng số liệu thống kê....

III. BẢNG MÔ TẢ CÁC MỨC ĐỘ NHẬN THỨC

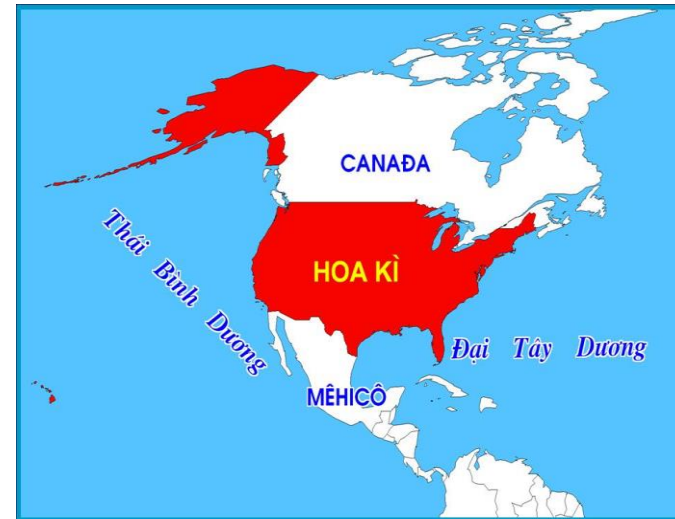
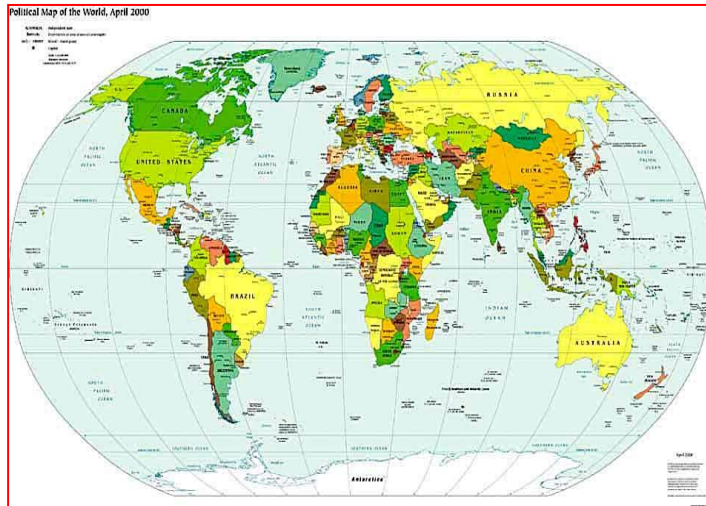
Chuyên đề: ĐỊA LÍ HỢP CHÚNG QUỐC HÒA KÌ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1. Nội dung 1: Điều kiện phát triển kinh tế Hoa Kỳ	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Hoa Kỳ.- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của Hoa Kỳ.- Trình bày được đặc điểm dân cư của Hoa Kỳ	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được ý nghĩa của vị trí địa lí và lãnh thổ đối với phát triển kinh tế Hoa Kỳ.- Phân tích được thuận lợi, khó khăn của đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển kinh tế.- Phân tích được các đặc điểm dân cư và ảnh hưởng của chúng tới sự phát triển kinh tế của Hoa Kỳ.	<ul style="list-style-type: none">- Sử dụng bản đồ để phân tích đặc điểm địa hình và sự phân bố khoáng sản của Hoa Kỳ.- Sử dụng bản đồ để phân tích đặc điểm phân bố dân cư của Hoa Kỳ.- So sánh được sự khác biệt về điều kiện tự nhiên giữa các vùng.	<ul style="list-style-type: none">- Liên hệ được một trong những nguyên nhân giúp Hoa Kỳ thành công trong phát triển kinh tế là lao động năng động, tay nghề cao, qua đó nhận thức được trách nhiệm bản thân đối với sự phát triển kinh tế của đất nước.

<p>2. Nội dung 2: Các ngành kinh tế</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò của một số ngành kinh tế chủ chốt. - Trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu ngành và sự phân hoá lãnh thổ của nền kinh tế Hoa Kỳ. - Ghi nhớ một số địa danh 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày và giải thích được đặc điểm kinh tế - xã hội của Hoa Kỳ - Nhận xét sự phân bố các trung tâm công nghiệp và các nông sản chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích sự phân hoá lãnh thổ sản xuất nông nghiệp và công nghiệp Hoa Kỳ. 	<ul style="list-style-type: none"> - So sánh đặc điểm nông nghiệp của Hoa Kỳ với đặc điểm nền nông nghiệp Việt Nam - Nêu được mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và Việt Nam trong quá trình phát triển kinh tế, đặc biệt từ sau năm 1995.
<p><u>Năng lực hình thành:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực chung:</i> Tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác. - <i>Năng lực chuyên biệt:</i> + Năng lực tư duy tổng hợp theo lãnh thổ. + Năng lực sử dụng bản đồ, sơ đồ. + Năng lực sử dụng số liệu thống kê. 				

IV. BIÊN SOẠN CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

1. Nhận biết:

Câu 1: Dựa vào bản đồ hành chính thế giới và lược đồ trên, hãy xác định vị trí địa lí và các bộ phận lãnh thổ Hoa Kỳ.



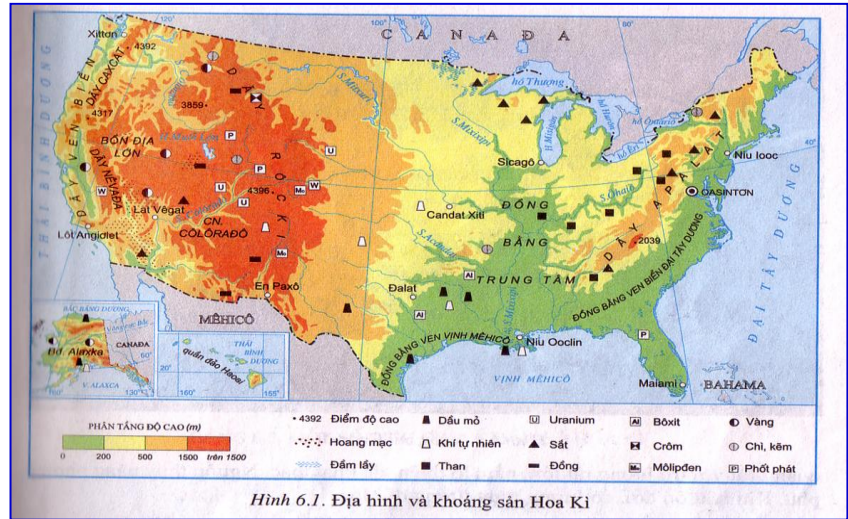
Hướng dẫn trả lời:

- Hoa Kỳ nằm ở Tây bán cầu, giữa 2 đại dương: Thái Bình Dương và Đại Tây Dương, tiếp giáp Canada và Mĩ Latinh
- Lãnh thổ gồm 3 bộ phận: trung tâm Bắc Mĩ, bán đảo A-lax-ca và quần đảo Ha-oai

Câu 2: Dựa vào bản đồ địa hình và khoáng sản, hãy hoàn thành bảng sau:

	Miền	Tây	Trung Tâm	Đông
Đặc điểm tự nhiên	Địa hình, đất đai			
	Sông ngòi			

	Khí hậu		
	Khoáng sản		

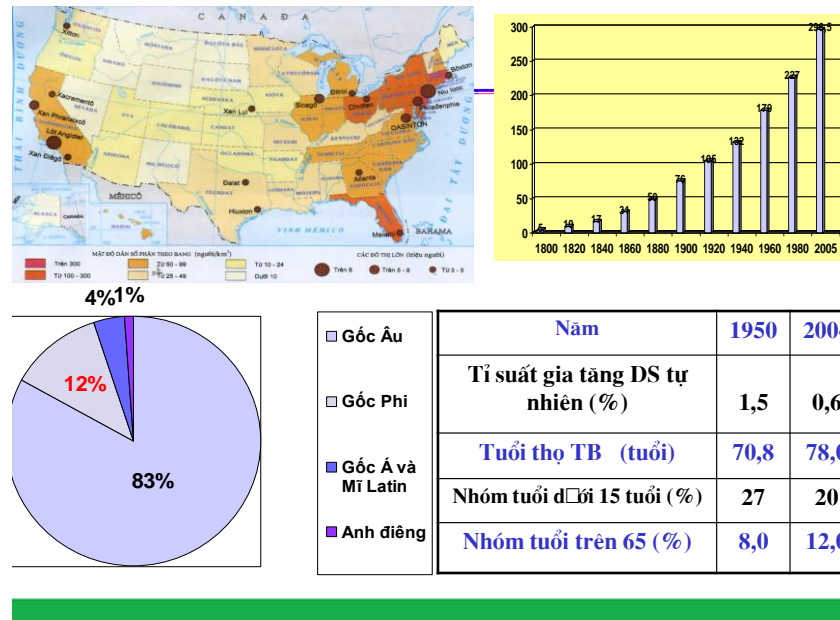


Hình 6.1. Địa hình và khoáng sản Hoa Kỳ

Hướng dẫn trả lời:

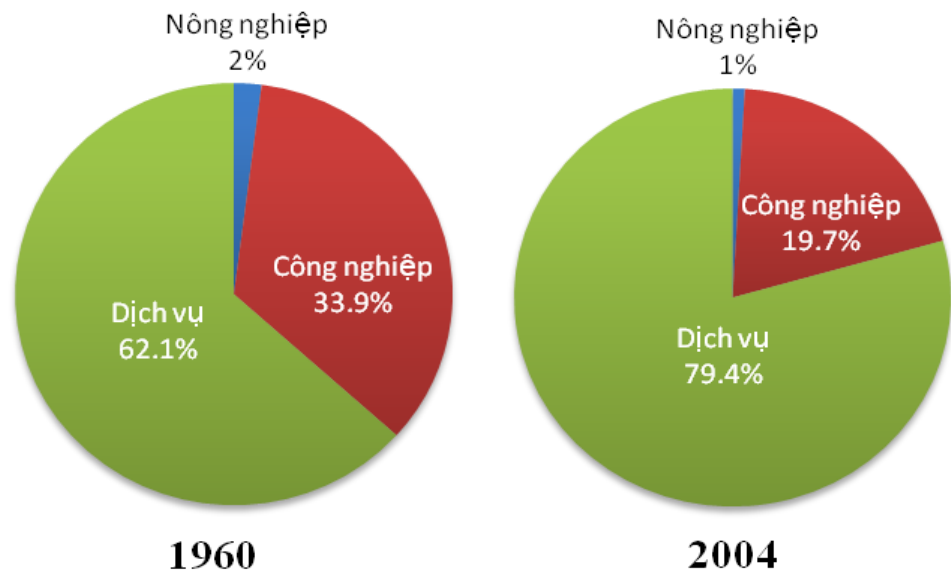
Miền		Tây	Trung Tâm	Đông
Đặc điểm tự nhiên	Địa hình, đất đai	- Núi trẻ xen giữa là các cao nguyên và bồn địa. - Ven Thái Bình Dương có 1 số đồng bằng nhỏ, đất đai màu mỡ	- Phía tây và phía bắc là vùng gò đồi thấp, nhiều đồng cỏ - Phía nam là đồng bằng phù sa màu mỡ do hệ thống sông Mixixipi bồi tụ.	- Dãy núi già A-pa-lat - Đồng bằng ven Đại Tây Dương diện tích lớn, đất đai màu mỡ
	Sông ngòi	Ít sông lớn, ngắn và dốc	Hệ thống sông Mit-xi-xi-pi	Ít sông
	Khí hậu	Khí hậu khô hạn nên hình thành hoang mạc và bán hoang mạc. Ven TBD khí hậu cận nhiệt và ôn đới hải dương.	Khí hậu phân hóa đa dạng: - Phía Bắc: ôn đới - Phía Nam: cận nhiệt đới, nhiệt đới.	Cận nhiệt và ôn đới hải dương
	Khoáng sản	Giàu khoáng sản sắt, vàng, đồng, chì, uranium, rừng, thủy năng.	-Phía Bắc: Than đá, quặng sắt, -Phía Nam: dầu khí có trữ lượng lớn.	Giàu than, sắt, thủy điện.

Câu 3: Dựa vào lược đồ, biểu đồ và bảng số liệu trên, hãy nêu các đặc điểm chính về dân cư của Hoa Kỳ.

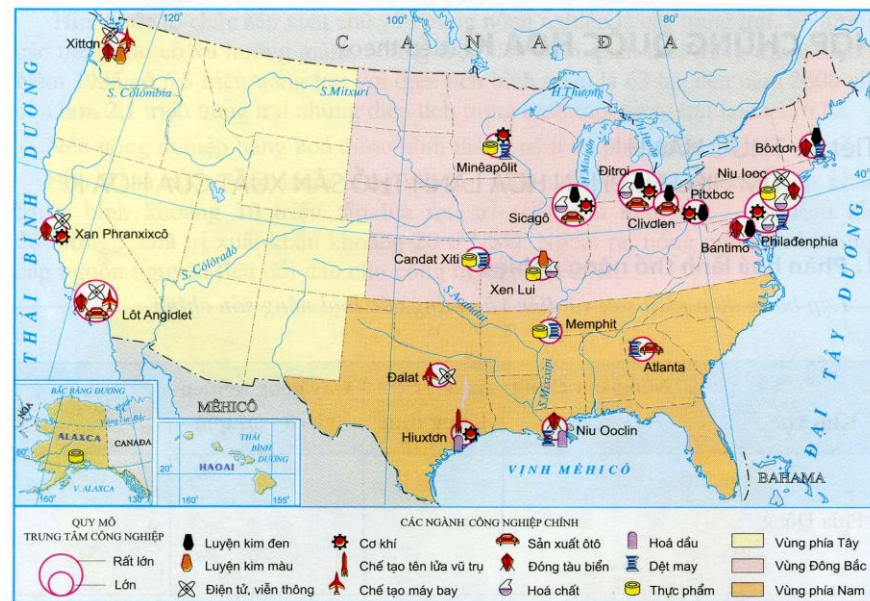


Đặc điểm dân số Hoa Kỳ	
Số dân	
Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên	
Cơ cấu dân số	
Thành phần dân tộc	
Phân bố dân cư	

Câu 4: Qua biểu đồ cơ cấu GDP và hiểu biết của bản thân, hãy nêu sự chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế Hoa Kỳ từ 1960 – 2004 và đánh giá tỉ trọng của ngành dịch vụ trong cơ cấu GDP.



Câu 5: Dựa vào bảng 6.4; lược đồ Các trung tâm công nghiệp chính của Hoa Kỳ, nêu sự phân hóa lãnh thổ sản xuất công nghiệp của Hoa Kỳ.



Câu 6: Dựa vào bảng 6.5, lược đồ các vùng sản xuất nông nghiệp chính của Hoa Kỳ, nêu sự phân hóa lãnh thổ sản xuất trong nông nghiệp của Hoa Kỳ.



2. Thông hiểu:

Câu 6: Đánh giá ảnh hưởng của vị trí địa lí và lãnh thổ đối với phát triển kinh tế của Hoa Kỳ?

Câu 7: Phân tích những thuận lợi và khó khăn của đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển kinh tế của các vùng lãnh thổ Hoa Kỳ.

Câu 8: Phân tích tác động của đặc điểm dân cư đến sự phát triển kinh tế - xã hội Hoa Kỳ.

3. Vận dụng:

Câu 9: Dựa vào bản đồ các trung tâm công nghiệp chính, hãy nhận xét và giải thích sự phân hóa lãnh thổ công nghiệp của Hoa Kỳ.

Câu 10: Giải thích vì sao hiện nay hoạt sản xuất công nghiệp ở Hoa Kỳ mở rộng xuống phía Nam và ven Thái Bình Dương với các ngành công nghiệp hiện đại?

Hướng dẫn trả lời:

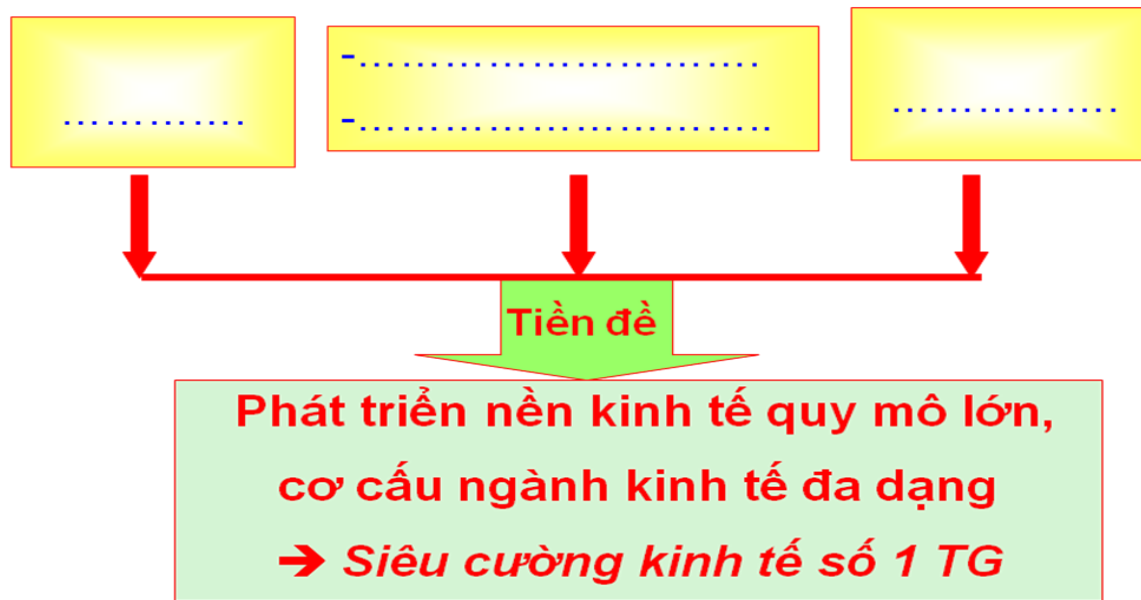
Hiện nay sản xuất công nghiệp ở Hoa Kỳ mở rộng xuống phía Nam và ven Thái Bình Dương với các ngành công nghiệp hiện đại là do:

- Tài nguyên khoáng sản đa dạng, khí hậu ấm áp.
- Lực lượng lao động dồi dào, thị trường rộng.
- Vị trí địa lý thuận lợi...

4. Vận dụng cao:

Câu 11: Qua kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, hãy nêu những nét khác biệt về trình độ phát triển nông nghiệp của Hoa Kỳ và Việt Nam.

Câu 12: Qua các nội dung đã tìm hiểu, hãy hoàn thành sơ đồ về một số nguyên nhân giúp Hoa Kỳ trở thành một siêu cường kinh tế số 1 thế giới? Liên hệ trách nhiệm bản thân trong sự phát triển kinh tế của quê hương, đất nước.



Câu 13: Sự kiện Hoa Kỳ bình thường hóa quan hệ với Việt Nam đã mở ra những cơ hội và thách thức gì cho sự phát triển kinh tế của hai quốc gia?

V. TIẾN TRÌNH HỌC TẬP

Khởi động:.....

HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu điều kiện phát triển kinh tế của Hoa Kỳ

1. Tìm hiểu về lãnh thổ và vị trí địa lí

Mục tiêu:....

Phương pháp:.....

Hình thức tổ chức dạy học: cá nhân/cặp đôi

- Bước 1: GV yêu cầu HS sử dụng bản đồ hành chính
 - + Xác định vị trí địa lý và lãnh thổ Hoa Kỳ?
 - + Đánh giá ý nghĩa vị trí địa lý và lãnh thổ đối với sự phát triển kinh tế Hoa Kỳ.
- Bước 2: GV yêu cầu HS nghiên cứu tài liệu để trả lời các câu hỏi, GV quan sát và hỗ trợ nếu cần
- Bước 3: GV yêu cầu các HS cạnh nhau trao đổi kết quả và chỉnh sửa cho nhau.
- Bước 4: GV chốt lại 1 số ý chính để HS đối chiếu và tự chỉnh sửa

2. Tìm hiểu về điều kiện tự nhiên:

Mục tiêu:....

Phương pháp:.....

Hình thức tổ chức dạy học: cá nhân/nhóm/cá nhân

- Bước 1: GV yêu cầu tất cả các học sinh đọc mục 1 và 2 phần II SGK và quan sát hình 6.1 trang 37 hoàn thành phiếu học tập sau:

	Miền	Tây	Trung Tâm	Đông
Đặc điểm tự nhiên	Địa hình, đất đai			
	Sông ngòi			
	Khí hậu			

	Khoáng sản			
Đánh giá giá trị KT				

- Bước 2: Học sinh từng nhóm trao đổi theo nội dung được giao, GV quan sát về ý thức, thái độ, tinh thần hợp tác và hỗ trợ các nhóm (nếu cần)
- Bước 3: Đại diện các nhóm báo cáo kết quả, trao đổi nhận xét lẫn nhau
- Bước 4: GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm, chỉnh sửa những nội dung chưa đạt yêu cầu, động viên khuyến khích những cá nhân, nhóm có thành tích tốt.

3. Tìm hiểu về dân cư:

Mục tiêu:.....

Phương pháp:.....

Hình thức tổ chức dạy học: cặp đôi

- Bước 1: GV yêu cầu HS dựa vào lược đồ phân bố dân cư; Bảng số liệu số dân; Một số tiêu chí về dân số (tỉ suất gia tăng tự nhiên, tuổi thọ trung bình, cơ cấu dân số theo độ tuổi, thành phần dân tộc), hoàn thành phiếu học tập sau:

Đặc điểm dân số Hoa Kỳ	Ảnh hưởng	
	Thuận lợi	Khó khăn
Số dân:.....		
Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên:.....		
Cơ cấu dân số:.....		
Thành phần dân tộc:.....		
Phân bố dân cư:.....		

- Bước 2: Sau khi học sinh trao đổi, giáo viên yêu cầu HS trình bày phân kết quả.
- Bước 3: Giáo viên phản hồi thông tin.

* **GIAO NHIỆM VỤ DỰ ÁN TIẾT 2:** GV hướng dẫn học sinh và yêu cầu nội dung công việc.

- Chủ đề: **Tìm hiểu về kinh tế và sự phân hóa lãnh thổ sản xuất của Hoa Kỳ**

Bước 1: Giáo viên giới thiệu cho HS chủ đề của dự án và cung cấp một số nguồn thông tin.

- Giáo viên và học sinh xác định các nguồn tài liệu cần khai thác và nơi có thể tìm kiếm các nguồn tài liệu để thực hiện dự án: sách giáo khoa, một số trang web,....
- Giáo viên hướng dẫn học sinh cách khai thác các nguồn tài liệu, cách ghi chép và trích dẫn tài liệu tham khảo, sử dụng các nguồn tài liệu...
- Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh theo 4 nội dung của chủ đề.

Bước 2: Xây dựng kế hoạch làm việc

- Giáo viên chia nhóm
- Các nhóm bầu nhóm trưởng để điều hành công việc của nhóm.
- Giáo viên hướng dẫn học sinh thảo luận về chủ đề, xây dựng đề cương và lên kế hoạch thực hiện.

Cụ thể:

- Tình hình phát triển ngành dịch vụ: ngoại thương; GTVT; tài chính, thông tin liên lạc, du lịch
- Tình hình phát triển ngành công nghiệp và sự phân hóa sản xuất và giải thích.
- Tình hình phát triển ngành nông nghiệp và sự phân hóa sản xuất và giải thích
- Quy mô nền kinh tế Hoa Kỳ.

PHỤ LỤC

HỢP ĐỒNG HỌC TẬP

....., ngày..... tháng..... năm

Đại diện bên A:

Ông (bà):.....

Chức danh: Giáo viên dạy môn Địa lí

Đại diện bên B:

Em

Chức danh: Trưởng nhóm..... của lớp

Nội dung hợp đồng:

Bên B có trách nhiệm hoàn thành một bản trình bày

Thời hạn hoàn thành hợp đồng: 2 tuần kể từ sau ngày kí hợp đồng

- Bên A có trách nhiệm cung cấp các tài liệu định hướng, tài liệu tham khảo, hỗ trợ khi được yêu cầu.

- Bên B có trách nhiệm thực hiện theo đúng yêu cầu về nội dung sản phẩm, hình thức trình bày và thời gian hoàn thành.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Kí và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Kí và ghi rõ họ tên)

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÍ HỢP ĐỒNG

Nội dung công việc:.....

.....

.....

.....

Căn cứ vào hợp đồng đã kí giữa giáo viên dạy môn Địa lí lớp và em

Về việc: Hợp đồng công việc

Hôm nay ngày tháng năm

Chúng tôi gồm có:

1. Ông (bà) - Đại diện cho bên A

2. Em - Đại diện cho bên B

Qua theo dõi kiểm tra, bên A tiến hành nghiệm thu:

- Nội dung sản phẩm:.....

- Chất lượng:.....
 Bên A đồng ý nghiệm thu và thanh lí hợp đồng đã kí

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA NHÓM

Stt	Họ và tên	Chức danh trong nhóm	Thỏa thuận nhiệm vụ trong nhóm	Chữ kí	
				Nhận việc	Bàn giao
1					
2					
3					
4					

Trưởng nhóm
 (Kí và ghi rõ họ tên)

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, TINH THẦN LÀM VIỆC, TÍNH HỢP TÁC CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG NHÓM

Stt	Họ và tên	Đánh giá chất lượng sản phẩm			Đánh giá tinh thần làm việc nhóm			Tính hợp tác với các thành viên khác		
		Tốt	Trung bình	Chưa tốt	Tích cực	Không ổn định	Chưa tích cực	Tốt	Trung bình	Chưa tốt
1										
2										
3										
4										

Trưởng nhóm
 (Kí và ghi rõ họ tên)

*** Bước 3: Thực hiện dự án**

Học sinh làm việc cá nhân và nhóm theo kế hoạch đề ra.

- Thu thập thông tin: Hs có thể tìm kiếm thu thập thông tin, bản đồ, tranh ảnh, sách báo, Internet...
- Xử lý thông tin, tổng hợp kết quả nghiên cứu.
- Viết báo cáo kết quả nghiên cứu và chuẩn bị trình bày trước lớp.

*** Bước 4: Giới thiệu sản phẩm của nhóm trước lớp (tiết 3)**

- Sản phẩm gồm có: Bản báo cáo kết quả nghiên cứu và bài thuyết trình của nhóm (thuyết trình có thể thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau).
- Mỗi nhóm cử một đại diện lên báo cáo sản phẩm của nhóm.
- Các nhóm cùng thảo luận và đóng góp ý kiến.

*** Bước 5: Đánh giá**

- Giáo viên cho HS các nhóm tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.
- Giáo viên tổng kết, đánh giá.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Tình hình phát triển ngành dịch vụ	
Các ngành dịch vụ	Tình hình phát triển
Ngoại thương	- Tổng kim ngạch xuất-nhập khẩu chiếm khoảng 12% tổng kim ngạch của thế giới. - Thường xuyên nhập siêu.
Giao thông vận tải	- Hệ thống các loại đường và phương tiện vận tải của Hoa Kỳ hiện đại nhất thế giới. - Đầy đủ các loại hình giao thông vận tải
Tài chính	Có mặt trên toàn thế giới, nguồn thu lớn, nhiều lợi thế

Thông tin liên lạc	-Rất hiện đại: cung cấp cho nhiều nước -Nhiều vệ tinh, thiết lập hệ thống định vị toàn cầu
Du lịch	-Phát triển mạnh

Tình hình phát triển ngành công nghiệp và sự phân hóa sản xuất

Đặc điểm	Ngành công nghiệp truyền thống			Ngành công nghiệp hiện đại		
	Vùng Đông Bắc	Vùng phía Nam	Vùng phía tây	Vùng Đông Bắc	Vùng phía Nam	Vùng phía tây
<ul style="list-style-type: none"> - Tạo nguồn hàng xuất khẩu chủ yếu, - Chiếm 19,7% GDP/2004 - Gồm 3 nhóm ngành: chế biến, điện lực, khai khoáng, trong đó công nghiệp chế biến chiếm 84,2% giá trị hàng xuất khẩu của cả nước. - Sản xuất CN Hoa Kỳ có sự thay đổi + Giảm dần tỉ trọng các ngành công nghiệp truyền thống ở Đông Bắc. + Tăng dần tỉ trọng các ngành công nghiệp hiện đại ở Phía Nam và ven Thái Bình Dương. 	<ul style="list-style-type: none"> Thực phẩm, dệt may, cơ khí, luyện kim, hoá chất, đóng tàu, sx ô tô 	<ul style="list-style-type: none"> Thực phẩm, dệt may, cơ khí, đóng tàu, ô tô 	<ul style="list-style-type: none"> Luyện kim, đóng tàu, ô tô, cơ khí 	<ul style="list-style-type: none"> Điện tử, viễn thông 	<ul style="list-style-type: none"> Điện tử, viễn thông, hoá dầu, Chế tạo máy bay, tên lửa, vũ trụ 	<ul style="list-style-type: none"> Điện tử, viễn thông, chế tạo máy bay.

Tình hình phát triển ngành nông nghiệp và sự phân hóa sản xuất

Đặc điểm	Các sản phẩm nông nghiệp								
	Phía Đông			Trung tâm			Phía Tây		
-Nền nông nghiệp tiên tiến, đứng đầu thế giới -Cơ cấu nông nghiệp có sự chuyên dịch +Giảm giá trị hoạt động thuần nông +Tăng giá trị dịch vụ nông nghiệp - Tổ chức sản xuất theo kiểu trang trại. - Nền nông nghiệp hàng hóa hình thành sớm và phát triển mạnh	Cây lươn g thực	Cây công nghiệp p, ăn quả	Chăn nuôi	Cây lươn g thực	Cây công nghiệp p, ăn quả	Chăn nuôi	Cây lương thực	Cây công nghiệp p, ăn quả	Chăn nuôi
	Lúa mì	Cây ăn quả cận nhiệt đới và ôn đới	Bò	Lúa mì, ngô, lúa gạo	Củ cải đường, đỗ tưng, bông, thuốc lá, cây ăn quả nhiệt đới	Bò, lợn	Lúa gạo	Cây ăn quả nhiệt đới	Bò, lợn

Quy mô nền kinh tế

Hoa Kỳ đã vươn lên giữ vị trí hàng đầu thế giới về kinh tế từ năm 1890 đến nay

- GDP: 16.7000 tỉ USD (2013), 1/4 GDP của thế giới
- GDP/người: 52.648 USD (2013)

